

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG TRUNG CẤP KINH TẾ - KỸ THUẬT
NGUYỄN HỮU CẢNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH MỤC THIẾT BỊ, DỤNG CỤ ĐÀO TẠO

STT	Tên Thiết bị, dụng cụ	ĐVT	Số lượng	Ghi Chú
1	Ấm đun nước	Cái	2	
2	Ampe kiểm Kewtech KT 200	Cái	5	
3	Ampe kìm AC 0-600A (ĐL)	Cái	4	
4	Ampe kìm APECH AC2188	Cái	5	
5	Amplý tích hợp (Amplý 30W, 02 loa 12 W)	Cái	21	
6	Áo phản quang	Cái	40	
7	Áo thể thao ngắn tay	Cái	12	
8	Assembly station - Trạm lắp ráp	Bộ	12	
9	Bàn bóng bàn Bình Minh S90	Cái	2	
10	Bàn cân điện tử TF55060 - VN	Cái	1	
11	Bàn cắt	Cái	1	
12	Bàn cắt may	Cái	4	
13	Bàn cắt sắt	Cái	11	
14	Bàn chà	Cái	17	
15	Bàn chuẩn bị	Cái	2	
16	Bàn cờ vua học tập	Bộ	10	
17	Bàn đập xuất phát thấp	Cái	5	
18	Bàn để cặp học sinh (1,2x0,6x0,75)m	Cái	6	
19	Bàn để máy vi tính	Cái	25	
20	Bàn để ủi 1x1,8m	Cái	2	
21	Bàn ép vít 5 tấn (600x800x100)mm	Cái	1	

STT	Tên Thiết bị, dụng cụ	ĐVT	Số lượng	Ghi Chú
22	Bàn ghế giảng đường	Cái	19	
23	Bàn ghế học sinh 2 chỗ	Cái	325	
24	Bàn ghế học sinh 2 chỗ	Bộ	10	
25	Bàn ghế học sinh 3 chỗ	Bộ	60	
26	Bàn ghế học sinh 3 chỗ	Cái	5	
27	Bàn ghế học sinh 4 chỗ	Bộ	103	
28	Bàn ghế học sinh 4 chỗ	Cái	5	
29	Bàn ghế vi tính giáo viên	Bộ	90	
30	Bàn giáo viên chuyên dùng cho phòng LAB KTS-BGV_Ver	Cái	1	
31	Bàn học sinh 2 chỗ (1200x500x750)mm	Cái	532	
32	Bàn học sinh khung ống ép (bàn máy vi tính)	Cái	138	
33	Bàn hút chân không	Bộ	2	
34	Bàn làm nail + 02 ghế MSP: HC03	Cái	2	
35	Bàn lắp máy mài	Cái	1	
36	Bàn lớn vi tính chữ U	Cái	1	
37	Bàn lục giác	Bộ	2	
38	Bàn Map	Cái	3	
39	Bàn nguội 4 chỗ	Cái	6	
40	Bàn ren	Cái	25	
41	Bàn sắt (giáo viên) (1,2 x 0,6 x 0,8)m	Cái	2	
42	Bàn sắt 4 chân di động (1,62x0,8x0,83)m	Cái	3	
43	Bàn thí nghiệm di động kiểu hai mặt làm việc, mặt bảng lắp đặt theo phương đứng	Bộ	5	
44	Bàn thực tập ĐT, có giá lắp panel	Cái	108	
45	Bàn TN GV lý - GG, chân sắt	Cái	21	
46	Bàn tròn	Cái	1	

STT	Tên Thiết bị, dụng cụ	ĐVT	Số lượng	Ghi Chú
47	Bàn ủi hơi nước	Cái	4	
48	Bàn ủi hơi nước đứng philips	Cái	2	
49	Bàn ủi hơi và nhiệt NAOMOTO ADL610	Cái	2	
50	Bàn ủi Philips GC1440	Cái	2	
51	Bàn vẽ kỹ thuật 0.7x1.1	Cái	2	
52	Bàn vi tính đơn	Cái	187	
53	Bàn vi tính đơn mặt gỗ, chân sắt sơn tĩnh điện	Cái	13	
54	Bàn vi tính đơn màu xanh ngọc	Cái	3	
55	Bảng 2 mặt (1 mặt từ trắng HQ + 1 mặt ni)	Cái	24	
56	Bảng điện tử Copyboard hiệu Plus Model BF - 041S	Cái	2	
57	Bảng điều khiển	Bộ	8	
58	Bảng gá dây điện thí nghiệm	Cái	2	
59	Bảng mạch Thí nghiệm về động cơ máy phát và điều khiển	Bộ	1	
60	Bảng mica (1,2 x 2,4)m	Cái	3	
61	Bảng mica trắng (1 mặt từ HQ + 1 mặt ni)	Cái	3	
62	Bảng nhung (0.8x1,0)m	Cái	1	
63	Bảng phấn từ	Cái	22	
64	Bảng phấn từ Hàn Quốc	Cái	2	
65	Bảng từ Hàn quốc chân sắt di động (1,2x 2,4)m	Cái	2	
66	Bảng tương tác thông minh 82 inch	Cái	3	
67	Bảng vẽ Genius EasyPen F610E (6"x10")	Cái	41	
68	Banh bóng bàn sao (3quả/hộp)	Hộp	20	
69	Banh Tennis	Hộp	20	
70	Bao tay	Cái	10	
71	Bể chứa nước lạnh (20lít)	Cái	1	

STT	Tên Thiết bị, dụng cụ	ĐVT	Số lượng	Ghi Chú
72	Béc cắt	Cái	4	
73	Bếp từ âm ELECTROLUX	Cái	2	
74	Bia gỗ	Cái	2	
75	Bìa kẹp hoá đơn thanh toán	Cái	4	
76	Biến tần VF0 0,75KW 400V MM440	Cái	2	
77	Biến thế Texdeka 1500W	Cái	1	
78	Bình đựng nước	Cái	5	
79	Bình khí Axetylen	Bình	1	
80	Bình nạp dung môi chất lạnh (43220)	Cái	1	
81	Bình ngưng 24.000BTU/h	Bộ	1	
82	Bình oxy	Bình	1	
83	Bình thủy điện Panasonic NC-PG30P	Bình	3	
84	Block piston 1/2HP-220V	Cái	8	
85	Bộ ẩm trà	Bộ	2	
86	Bộ bàn thực tập thí nghiệm công nghệ điện khí nén	Bộ	1	
87	Bộ biến tần	Bộ	10	
88	Bộ căn lá (0,05 - 1 mm)	Bộ	2	
89	Bộ căn mẫu 10 miếng Mitutoyo	Cái	2	
90	Bộ cảo phụộc thủy lực (JTC)	Bộ	1	
91	Bộ cây lộn vải và luồn thun	Bộ	3	
92	Bộ chảo	Bộ	2	
93	Bộ chấu kẹp dàn hồi R8-ER407BCS/SET	Bộ	1	
94	Bộ chạy tự động trục X	Cái	1	
95	Bộ chia khóa lục giác (các loại)	Bộ	1	
96	Bộ chứng từ kế toán xếp theo từng tháng trong 1 năm	Bộ	10	
97	Bộ cờ lê từ 8-24 (9 cây)	Bộ	1	

STT	Tên Thiết bị, dụng cụ	ĐVT	Số lượng	Ghi Chú
98	Bộ dao phay modul $m < 9$	Bộ	1	
99	Bộ dao tĩa	Cái	5	
100	Bộ dò ga Mastercool 55800	Bộ	1	
101	Bộ đầu ống điều	Bộ	1	
102	Bộ dây điện thí nghiệm Đ4	Bộ	10	
103	Bộ điều khiển ĐHKK loại tủ đứng	Bộ	1	
104	Bộ điều khiển lập trình PLC S7- 300	Cái	1	
105	Bộ điều khiển máy lạnh hai cụm	Bộ	2	
106	Bộ điều khiển trung tâm chuyên dùng trong phòng Language LAB	Bộ	1	
107	Bộ điều khiển tự động hệ thống lạnh S7 1200	Bộ	1	
108	Bộ đồ hàn gió đá	Bộ	1	
109	Bộ đồ nghề sửa chữa và kèm bấm mạng	Bộ	18	
110	Bộ đục số	Bộ	2	
111	Bộ dụng cụ cầm tay	Bộ	2	
112	Bộ dụng cụ điện tử	Cái	7	
113	Bộ dụng cụ lắp đặt máy lạnh DL_DC04	Cái	5	
114	Bộ dụng cụ lắp đặt sửa chữa chuyên dùng cho lắp đặt các trạm của hệ thống MPS- Set of tools box	Bộ	4	
115	Bộ dưỡng đo ren, bề dày	Cái	4	
116	Bộ Ghế làm nail + chậu rửa MSP: HC04	Bộ	2	
117	Bộ giá treo giữ các dây điện thí nghiệm	Cái	5	
118	Bộ giảm tốc 1/6HP-220V	Bộ	1	
119	Bộ giao tiếp giữa giáo viên và học viên gồm: Bộ giao tiếp của giáo viên, phần mềm điều khiển LAB	Bộ	1	
120	Bộ hàn cắt mini Yamato (400mm x F 150mm)	Bộ	1	

STT	Tên Thiết bị, dụng cụ	ĐVT	Số lượng	Ghi Chú
121	Bộ hàn gió đá (Gồm: dây, van giảm áp, béc hàn)	Bộ	1	
122	Bộ hướng dẫn thực hành ứng dụng máy tính ED - 1009	Bộ	2	
123	Bộ khí nén - Điện khí nén cơ bản	Bộ	11	
124	Bộ khoá vòng từ 08-24	Bộ	2	
125	Bộ lá ống ly tâm loại ly tâm có 2 cần khóa coolmax	Bộ	3	
126	Bộ lập trình PLC	Bộ	3	
127	Bộ lập trình PLC S7-200 CPU224-DC/DC/DC	Cái	4	
128	Bộ lục giác	Bộ	5	
129	Bộ lưu điện UPS APC SMC2000I	Cái	36	
130	Bộ màn hình điều khiển công nghiệp	Bộ	1	
131	Bộ mở khoá bằng hơi	Bộ	1	
132	Bộ mô phỏng điều khiển bằng tay (Simulation Box) (8I/8O) SysLink	Bộ	1	
133	Bộ nạp Bios đa năng TOP 2013	Cái	3	
134	Bộ nạp gas R22 (CT 536G)	Cái	3	
135	Bộ nguồn 24 VDC chuyên dùng	Bộ	10	
136	Bộ nguồn thủy lực:	Bộ	1	
137	Bộ nguồn Variac 0-220V-5A	Cái	1	
138	Bộ phần mềm STEP 7 Trainer Package gồm 12 bản quyền	Bộ	1	
139	Bộ phần mềm SIMATIC WinCC	Bộ	1	
140	Bộ phân tích và nhận lệnh của học viên	Bộ	40	
141	Bộ phát thu phát sóng ZoneFlex R600	Cái	1	
142	Bộ phiê thí nghiệm “lắp ráp xy lanh khí nén”. (Vỏ xy lanh, piston, lò xo và nắp xy lanh)	Bộ	1	
143	Bộ quần áo thể thao dài tay	Bộ	6	

STT	Tên Thiết bị, dụng cụ	ĐVT	Số lượng	Ghi Chú
144	Bộ quần áo thi đấu	Bộ	8	
145	Bộ rỏ, giá	Bộ	2	
146	Bộ tách uống nước	Cái	6	
147	Bộ thí nghiệm công nghệ khí nén cơ bản + Xy lanh tác động kép (2961.000*10 bộ)	Bộ	10	
148	Bộ thí nghiệm điện công suất ED - 2020	Bộ	1	
149	Bộ thí nghiệm điện tử công nghiệp cơ bản	Bộ	3	
150	Bộ thí nghiệm lắp đặt điện trong xây dựng căn hộ	Bộ	1	
151	Bộ thí nghiệm lắp đặt điện trong xây dựng CN	Bộ	1	
152	Bộ thí nghiệm lập trình PIC	Bộ	14	
153	Bộ Thí nghiệm PLC (S7-200)	Bộ	16	
154	Bộ thí nghiệm về đo lường điện và máy điện + 1 biến áp	Bộ	1	
155	Bộ thí nghiệm điện tử công suất	Bộ	1	
156	Bộ thiết bị đào tạo chẩn đoán tổng thành xe ô tô xăng TDC-TT 9000.1	Bộ	1	
157	Bộ tranh điện lạnh	Bộ	1	
158	Bộ tranh học cụ đào tạo khí nén - điện khí nén.	Bộ	1	
159	Bộ tượng mô hình thạch cao (tượng 3 đầu nửa người)	Bộ	1	
160	Bộ tuyp mở ống	Bộ	4	
161	Bộ vít đóng tự động	Bộ	2	
162	Bộ xoong nôi	Bộ	2	
163	Bơm áp suất (bình nén khí) -1HP, 10m dây, đầu xịt	Cái	1	
164	Bơm cao áp PF (NPL thực tập)	Cái	1	
165	Bơm chân không 2 cấp (15601)	Cái	1	
166	Bơm dầu Toyota	Cái	1	

STT	Tên Thiết bị, dụng cụ	ĐVT	Số lượng	Ghi Chú
167	Bơm dầu Toyota thay vào Động cơ dầu Toyota 1C 0246555; 401.01/05	Bộ	1	
168	Bơm hút chân không VC_LX115	Cái	2	
169	Bơm mỡ bôi	Cái	1	
170	Bơm tăng áp (Bơm Penronil) - LSP15	Cái	1	
171	Bồn inox	Cái	2	
172	Bồn rửa đơn	Cái	6	
173	Bóng bàn	Hộp	20	
174	Bóng chuyền Thăng Long	Quả	16	
175	Bóng đá	Quả	6	
176	Búa cao su nhỏ	Cái	3	
177	Búa đục lỗ	Cây	7	
178	Búa nguội	Cái	4	
179	Búa nhựa	Cây	12	
180	Búa sắt cán gỗ 05 kg	Cây	5	
181	Buffer Station – Trạm đệm băng tải	Bộ	1	
182	Bút nhắc IC FFQ939 - Đầu hút cho chip IC SMD, SMT 3-10mm	Cây	3	
183	Cabine tập cơ	Cái	1	
184	Cabine tập lái điện tử	Cái	1	
185	Cable VGA 18M	Cái	2	
186	Calíp côn lỗ: 2, 3, 4, 5, 6	Cái	5	
187	Cảm biến điện dung	Cái	5	
188	Cảm biến điện quang	Cái	5	
189	Cảm biến điện từ	Cái	5	
190	Camera Bullet IR: 1/2.8'' 2 Megapixel	Cái	20	
191	Camera KBVISION IP	Cái	2	
192	Camera KBVISION IP DOME	Cái	8	

STT	Tên Thiết bị, dụng cụ	ĐVT	Số lượng	Ghi Chú
193	Camera IP HIK VISON IP	Cái	6	
194	Cân điện tử CL_3000	Cái	1	
195	Cần uốn ống đồng (6-12mm, 1800)	Cây	1	
196	Cảo 2 chấu	Cái	15	
197	Cảo 3 chân	Cái	26	
198	Cảo 4inch	Cái	1	
199	Cáp kết nối bộ mô phỏng và thiết bị	Sợi	17	
200	Cáp lập trình	Sợi	4	
201	Cáp nguồn IEC	Sợi	8	
202	Card mạng 02 cổng dùng cho máy chủ	Cái	1	
203	CARDOS (PROTEK2100) (bộ nguồn cung cấp 1 chiều)	Cái	1	
204	Cầu lông	Bộ	24	
205	Cầu móc động cơ sức nâng 2 tấn 7620-0VGA.	Cái	1	
206	Cây lăn massage mặt	Cái	4	
207	Cây vạch dấu	Cái	2	
208	Chân bảng máy chiếu di động giá treo máy gần	Cái	1	
209	Chân bảng tương tác chuyên dụng cho phòng Language KTS-CB-Ver 1.0	Cái	1	
210	Chân máy (máy ảnh, máy quay phim)	Cái	4	
211	Chân vịt 1 giò	Cái	14	
212	Chân vịt cỡ 5 ly, 1 ly	Cái	20	
213	Chân vịt cỡ dún, cỡ dây kéo giọt nước	Cái	10	
214	Chấu bóp đầu hút chuỗi dao	Cái	1	
215	Chén ăn cơm	Cái	10	
216	Chuôi dao (Lắp dao phay mặt đầu, răng chắt)	Bộ	1	

STT	Tên Thiết bị, dụng cụ	ĐVT	Số lượng	Ghi Chú
217	Chương trình phần mềm Cơ - Điện tử CIROS (CIROS® Mechatronics):	Bộ	1	
218	Cờ tướng	Bộ	6	
219	Cọc lượn dẫn bóng trung	Cọc	30	
220	Compa	Cái	26	
221	Cờ viên 1 kim A 10	Bộ	20	
222	Cửa gỗ	Cái	3	
223	Cửa sắt có cán	Bộ	5	
224	Dàn lạnh hệ thống lạnh làm đá viên 1/2HP-220V	Bộ	1	
225	Dàn lạnh máy nước nóng lạnh	Cái	1	
226	Dàn ngưng máy nước nóng lạnh	Cái	1	
227	Dàn ngưng tụ 18.0000BTU/h	Bộ	1	
228	Dàn nóng hệ thống lạnh làm đá viên	Bộ	1	
229	Dàn nóng, lạnh DHKK loại tủ đứng	Bộ	1	
230	Dao ăn bơ	Cái	20	
231	Dao ăn chính	Cái	20	
232	Dao ăn phụ tráng miệng	Cái	20	
233	Dao cắt thái	Cái	5	
234	Dao gọt vỏ	Cái	5	
235	Dao máy cắt vòng OTECH - BK 700	Cái	1	
236	Dao phay đĩa F100 mm, (BT40-SCA 32 -90)	Cái	3	
237	Dao phay rãnh f27	Cái	3	
238	Dao phay trụ	Cái	8	
239	Đầu dò điện tử phi 20	Cái	1	
240	Đầu ghi hình camera	Cái	4	
241	Đầu ghi hình camera IP 32 kênh	Cái	1	

STT	Tên Thiết bị, dụng cụ	ĐVT	Số lượng	Ghi Chú
242	Đầu lắp lưới khoan	Cái	1	
243	Đầu lắp TaroRen - cứng	Cái	1	
244	Đầu lắp TaroRen - mềm	Cái	1	
245	Đầu phân độ (ụ chia, mâm cặp)	Cái	2	
246	Dây mạng dây điện âm nền Bao gồm cáp mạng, vật tư và công lắp đặt	Bộ	3	
247	Dây nối và đồng hồ cáp (40134A)	Cái	1	
248	Đe 50 kg	Cục	1	
249	Đế bàn ủi nhựa	Cái	5	
250	Đế để bàn ủi bằng cao su	Cái	5	
251	Đe thuyền	Cái	4	
252	Đế từ treo đồng hồ so đường kính	Cái	4	
253	Đệm giường đôi (đệm lò xo)	Cái	1	
254	Đệm giường đơn (đệm lò xo)	Cái	1	
255	Đèn cân lửa	Cái	1	
256	Đèn cao áp không trực tiếp	Bộ	2	
257	Đèn flash rời Flash Canon Speedlite 430EX II	Cái	11	
258	Đèn test socket CPU SOKET 1155 5A	Cái	3	
259	Đĩa ăn chính	Cái	20	
260	Đĩa ăn món chính	Cái	20	
261	Đĩa ăn phụ/tráng miệng	Cái	20	
262	Đĩa bánh mỳ	Cái	20	
263	Đĩa tráng miệng	Cái	20	
264	Điện thoại bàn	Cái	9	
265	Điều khiển nhiệt độ HTL làm đá 1/2HP-220V	Bộ	1	
266	Distribution Station- Trạm cung cấp	Bộ	1	
267	Đồ kẹp vải	Cái	42	

STT	Tên Thiết bị, dụng cụ	ĐVT	Số lượng	Ghi Chú
268	Đội thủy lực TRQ05002	Cái	2	
269	Động cơ 1 chiều (1HP-220VDC)	Cái	1	
270	Động cơ 1 pha	Cái	4	
271	Động cơ 3 pha 1HP-380V	Cái	7	
272	Động cơ bơm nước (1/10HP - 220V)	Cái	1	
273	Động cơ KĐB 3 pha rôto dây quấn (1HP-380/220V)	Cái	1	
274	Động cơ phun xăng 4 xy lanh Toyota điều khiển ĐT	Bộ	1	
275	Động cơ phun xăng điện tử DAEWOO B621653	Cái	1	
276	Động cơ phun xăng điều khiển bằng điện tử TOYOTA 4S0038578	Cái	1	
277	Động cơ trong Bộ thí nghiệm đ/c 1pha	Bộ	1	
278	Đồng hồ Ampe	Cái	27	
279	Đồng hồ Ampe kèm 0-30A	Cái	8	
280	Đồng hồ Amper kẹp hiện số 2017	Cái	1	
281	Đồng hồ bấm giờ	Cái	2	
282	Đồng hồ điện 1 pha 20 A	Cái	3	
283	Đồng hồ đo điện trở đất 0-10 ôm	Cái	1	
284	Đồng hồ đo hệ số công suất 220V-5A	Cái	5	
285	Đồng hồ đo lỗ 511-132	Bộ	1	
286	Đồng hồ đo tốc độ động cơ Digital	Cái	3	
287	Đồng hồ đo volt	Cái	32	
288	Đồng hồ hiện số CD 800	Cái	1	
289	Đồng hồ Oscilloscope EZ OS-5030	Cái	1	
290	Đồng hồ so 7011S & 2046FE	Bộ	8	
291	Đồng hồ V.O.M YX360TRE	Cái	17	
292	Đồng hồ vạn năng	Cái	4	

STT	Tên Thiết bị, dụng cụ	ĐVT	Số lượng	Ghi Chú
293	Driver điều khiển Servo motor	Cái	1	
294	Đục lỗ rập	Cái	5	
295	Dùi lỗ	Cái	15	
296	Dụng cụ cạo lò so xupap cá nhân Model JTC - 1238	Cái	1	
297	Dụng cụ đo cường độ điện trường	Cái	1	
298	Dụng cụ đo dạng sóng	Cái	2	
299	Dụng cụ đo lường nhiệt - lạnh	Bộ	2	
300	Dụng cụ khò (CT937 ESD)	Cái	9	
301	Dụng cụ làm nút bọc vải + khuôn nút	Bộ	1	
302	Dụng cụ mài phần may	Cái	3	
303	Dụng cụ mở rượu vang	Cái	5	
304	Dụng cụ quấn màng PE	Cái	1	
305	Dụng cụ tạo bột bằng tay	Cái	2	
306	Dụng cụ vạch dấu 200mm Mitutoyo	Cái	1	
307	Đuốc hàn hàn oxy và axêtylen	Bộ	4	
308	Dưỡng đo bán kính Mitutoyo	Cái	3	
309	Dưỡng đo bước ren	Cái	2	
310	Dưỡng đo cung	Cái	2	
311	Ê tô	Cái	33	
312	Ê tô kẹp thủy lực 200mm AH - 6 (gá lắp chi tiết gia công)	Cái	1	
313	Ê tô xoay	Cái	13	
314	Electronic EdgeSensor PM32(xác định mặt chuẩn chi tiết gia công)	Cái	1	
315	Fom nữ phân nửa thân trên	Cái	8	
316	Ga trải giường đôi	Cái	2	
317	Ga trải giường đơn	Cái	2	

STT	Tên Thiết bị, dụng cụ	ĐVT	Số lượng	Ghi Chú
318	Găng tay sắt	Cái	2	
319	Ghế xếp Xuân Hòa màu xanh dương	Cái	659	
320	Ghế cắt tóc Nam – Nữ MSP: HC 01	Cái	3	
321	Ghế dựa	Cái	124	
322	Ghế học sinh	Cái	1089	
323	Ghế học viên	Cái	93	
324	Ghế ngồi cho học sinh mặt tròn F, điều chỉnh độ cao	Cái	223	
325	Ghế nhựa	Cái	196	
326	Ghế xếp liền bàn	Cái	12	
327	Giàn nóng Hyundai-kia	Cái	1	
328	Giàn nóng, lạnh Hyundai-kia	Cái	1	
329	Giày thể thao	Đôi	21	
330	Giày ủng	Cái	20	
331	Giá treo SST/SST board G-360101	Cái	2	
332	Giỏ đựng bánh mì	Cái	4	
333	Giường đôi	Cái	1	
334	Giường đơn	Cái	1	
335	Giường gôi đầu - HC02	Cái	1	
336	Giường massage- GG01A	Cái	2	
337	Gói module quang, dây nhảy quang, dây hàn cáp quang	Gói	1	
338	Gối ủ	Cái	3	
339	Gương đứng	Cái	1	
340	Gương hót tóc có đèn led (0,5 x 0,7)m	Cái	3	
341	Hệ thống bàn hàn và hút khói hàn	Cái	6	
342	Hệ thống bảng trượt: 01 bảng trắng, 03 bảng từ xanh	Tấm	21	

STT	Tên Thiết bị, dụng cụ	ĐVT	Số lượng	Ghi Chú
343	Hệ thống dây mạng âm nền hoặc lắp nổi có máng	HT	3	
344	Hệ thống lưu trữ NAS Synology	Bộ	2	
345	Hệ thống mạng Lan, Điện thoại, hệ thống điện máy tính (Tủ cabinet)	HT	1	
346	Hệ thống phun xăng đa điểm và đánh lửa điện tử chuẩn OBD-I	Cái	1	
347	Hệ thống thang cáp đặt ống dẫn gas DL_HT011	Bộ	1	
348	Headphone SoundMax AH302	Cái	21	
349	Height Prestter (Máy kiểm tra dụng cụ cắt ứng BT40)	Cái	1	
350	High throughput Loadbalancing - Router chuyên nghiệp	Cái	1	
351	Hình khối thạch cao	Cái	18	
352	Hộp căn mẫu	Bộ	1	
353	Hộp đựng dụng cụ (3 ngăn xếp)	Cái	5	
354	Hộp đựng dụng cụ bằng nhựa 30cm x 20 cm	Hộp	5	
355	Hộp ECU toyota (NPL thực tập)	Cái	1	
356	Hộp phân phối và chỉ thị điện	Cái	10	
357	Kệ đẩy đựng dụng cụ massage -SPA-01	Cái	1	
358	Kệ để cặp học sinh (1,6x0,4x2)m	Cái	1	
359	Kệ để dép bằng gỗ	Cái	5	
360	Kệ để hàng hóa	Cái	8	
361	Kệ đồ đựng công cụ làm tóc	Cái	2	
362	Kệ đựng chỉ (50 cuộn)	Cái	1	
363	Kệ sắt (0,6x1,2x1,8)	Cái	20	
364	Kệ treo để ly 2 tầng	Cái	2	
365	Kệ treo tường để đồ nghề làm tóc	Cái	3	
366	Kềm bấm	Cái	8	

STT	Tên Thiết bị, dụng cụ	ĐVT	Số lượng	Ghi Chú
367	Kềm bấm dầu	Cây	6	
368	Kềm bấm dầu Cos	Cây	13	
369	Kềm bấm khoen	Bộ	1	
370	Kềm bấm lỗ	Cây	15	
371	Kềm bằng	Cây	10	
372	Kềm banh	Cây	9	
373	Kềm cắt	Cây	54	
374	Kềm cộng lực	Cây	1	
375	Kềm mỏ nhọn/ Kềm nhọn goodman	Cái	35	
376	Kềm mỏ vịt	Cây	20	
377	Kềm răng goodman	Cây	30	
378	Kềm rèn	Cây	5	
379	Kềm tán li vê	Cây	4	
380	Kềm tuốc dây	Cây	21	
381	Kềm vòng (kềm mỏ quạ)	Cái	1	
382	Kéo cắt vải	Cây	10	
383	Khăn (ăn, phục vụ)	Cái	50	
384	Khăn trải (bàn tròn, vuông)	Cái	6	
385	Khay	Cái	9	
386	Khay đựng tiền JJ-330C	Cái	1	
387	Khóa vòng (14 cây)	Bộ	2	
388	Khoan bàn	Cái	3	
389	Khoan cầm tay	Cái	4	
390	Khởi động điện Toyota	Cái	1	
391	Khối V (V60) (ĐL,TQ) 1bộ = 2 cái	Bộ	1	
392	Khung mô hình đá viên (Inox)	Bộ	1	

STT	Tên Thiết bị, dụng cụ	ĐVT	Số lượng	Ghi Chú
393	Khung mô hình khống chế nhiệt độ tự động	Bộ	1	
394	Khung panel	Bộ	2	
395	Khung treo, Giá treo máy chiếu	Bộ	2	
396	Khung xoay + động cơ phun xăng hiệu Toyota 4 xy lạnh	Bộ	1	
397	Khuôn làm chân Chipset đa năng Bộ 3 khuôn gồm các bộ chân chipset GPU, VGA chips, South, North Bridgekey	Bộ	3	
398	Kích cá sáu thân ngắn DL649J	Cái	1	
399	Kích căng cáp 2 tấn	Cái	1	
400	Kiểm bằng loại 6"	Cái	3	
401	Kiểm mỏ nhọn loại 6"	Cái	3	
402	Kiểm tra lỗi Mainboard (Card test Mainboard) Card Tl460s	Cái	3	
403	Kìm tán livê	Cây	5	
404	Kính hiển vi	Cái	2	
405	Kính kiểm tra AK	Cái	2	
406	Kính lúp cầm tay (10 x 10 đèn soi)	Cái	7	
407	Kính lúp để bàn (Cần xoay)	Cái	7	
408	Kít Test IC (SUPERPRO)	Cái	1	
409	Kít thực hành mô phỏng hệ thống đèn tín hiệu GT	Bộ	16	
410	Kít thực hành mô phỏng vi điều khiển PIC	Bộ	34	
411	Kít thực hành PLC kết hợp MPS Plus program Siemens SIMATIC S7-1200	Bộ	10	
412	Kít Thực hành Robotiic 1, 2, 3	Bộ	22	
413	Lắp dao khoét, dao lỗ	Bộ	1	
414	Lắp dao phay ngón	Cái	4	
415	Lắp dao phay ngón với Collet SC32	Bộ	1	
416	Lọ hoa	Cái	4	

STT	Tên Thiết bị, dụng cụ	ĐVT	Số lượng	Ghi Chú
417	Lọ muối	Cái	4	
418	Lọ tiêu	Cái	4	
419	Lò vi sóng Sharp	Cái	2	
420	Loa có dây tích hợp công suất kỹ thuật số	Bộ	24	
421	Lưới bóng chuyền	Cái	2	
422	Lưới bóng đá mini Nha Trang	Bộ	2	
423	Lưới cầu lông (6,1 x 0,76)m	Cái	6	
424	Lưới đựng bóng	Cái	5	
425	Lưới khung thành mini	Bộ	1	
426	Lựu đạn cắt bỏ	Quả	3	
427	Lux kế	Cái	2	
428	Ly uống rượu (vang đỏ/vang trắng)	Cái	20	
429	Mâm cặp 3 chấu	Cái	10	
430	Màn chiếu điện tử	Cái	34	
431	Màn chiếu treo tường	Cái	25	
432	Màn hình cảm ứng màu HMI 9,1inch	Cái	1	
433	Màn thay đồ	Bộ	1	
434	Mặt nạ hàn	Cái	8	
435	Máy 1 kim điện tử đầu khô, cắt chỉ tự động	Máy	1	
436	Máy ảnh KTS canon	Cái	13	
437	Máy ảnh KTS Nikon D7000	Cái	2	
438	Máy bắn tập MBT - 03	Bộ	1	
439	Máy bắn vít Bosch GSB 16 RE	Cái	1	
440	Máy bào G&E (B1)	Cái	1	
441	Máy biến áp	Cái	9	
442	Máy biến áp 1 pha	Cái	6	

STT	Tên Thiết bị, dụng cụ	ĐVT	Số lượng	Ghi Chú
443	Máy biến áp 3 pha	Cái	7	
444	Máy canh thun KANSAI	Máy	1	
445	Máy cắt cầm tay	Cái	7	
446	Máy cắt đĩa KM-RS-100	Cái	1	
447	Máy cắt sắt lớn (Phíp 35-4)	Máy	1	
448	Máy cắt tay HITACHI (540W - 220V)	Cái	1	
449	Máy cắt tôn đập chân DL_OG012	Cái	1	
450	Máy cắt vòng OTECH	Máy	1	
451	Máy chà nhám	Cái	1	
452	Máy chấu công	Cái	4	
453	Máy chẩn đoán lỗi hệ thống điện - điện tử trên xe ô tô	Cái	1	
454	Máy chạy gân ống gió DL_OG014	Cái	1	
455	Máy chủ chuyên dụng Gigabyte R182-34a	Bộ	1	
456	Máy chiếu Kỹ thuật số và để treo	Bộ	64	
457	Máy chiếu Overhead 3M 2660	Cái	3	
458	Máy chiếu Siêu gần WiewSonic	Cái	2	
459	Máy chiếu vật thể 3 chiều hiệu Samsung Model SVP 5500 DXP	Cái	2	
460	Máy chủ (máy server)	Bộ	4	
461	Máy công nghiệp 2 kim SICAMA	Cái	2	
462	Máy cưa vòng Richyoung	Cái	1	
463	Máy đánh bóng	Cái	1	
464	Máy đánh bông KANSAI (W8103F)	Cái	2	
465	Máy dập nút HUWADA	Cái	1	
466	Máy đánh kem và trứng	Cái	5	
467	Máy đề (máy khởi động)	Cái	3	

STT	Tên Thiết bị, dụng cụ	ĐVT	Số lượng	Ghi Chú
468	Máy điều hòa không khí HCT 18C(H) - A01(âm trần)	Bộ	1	
469	Máy điều hòa không khí HVC 28C(H) - M03(áp trần)	Bộ	1	
470	Máy điều hòa không khí làm lạnh nước Chiller	Bộ	1	
471	Máy điều hòa nhiệt độ, 2 mảnh loại treo tường Interter	Cái	12	
472	Máy đính nút TAKING	Cái	2	
473	Máy đo dao động ký 2 tia	Cái	7	
474	Máy dò Gas (16600)	Cái	1	
475	Máy đo nhiệt độ tiếp xúc	Cái	1	
476	Máy đọc mã vạch honeywell O5100	Cái	1	
477	Máy đóng bọ TAKING	Cái	1	
478	Máy đóng gói sản phẩm (tốc độ 60 gói/phút)	Cái	1	
479	Máy ép keo Hashima HPM - 600CA	Bộ	1	
480	Máy ép là để bàn	Cái	1	
481	Máy gấp tôn bằng tay DL_OG011	Cái	1	
482	Máy ghi âm - Sony ICD-UX533F (4GB)	Cái	11	
483	Máy hàn bấm DL_OG015	Cái	2	
484	Máy hàn cắt plasma DL_OG015	Cái	2	
485	Máy hàn chíp dán 2000W ZM-R5830D	Cái	2	
486	Máy hàn điện 1 chiều TS600	Cái	2	
487	Máy hàn điện 300A	Cái	3	
488	Máy hàn điện loại 160A	Bộ	1	
489	Máy hàn điện xoay chiều AC500A	Cái	5	
490	Máy hàn Mig 280S (phụ tùng kèm theo máy)	Bộ	1	
491	Máy hàn que điện tử Jasic ARC200	Cái	2	
492	Máy hấp tóc Kang di MSP: HT01 (50 x 150)cm	Cái	2	

STT	Tên Thiết bị, dụng cụ	ĐVT	Số lượng	Ghi Chú
493	Máy hiện sóng SDS7072	Bộ	2	
494	Máy hút bụi	Cái	3	
495	Máy in bill Epson T81II (USB)	Cái	1	
496	Máy in kim Epson LQ - 310	Cái	3	
497	Máy in mã vạch SLP- TX 403G	Cái	1	
498	Máy in màu HP Pro 200 color M251NW	Cái	1	
499	Máy in nhãn cầm tay Brother PT - E110	Cái	1	
500	Máy in nhiệt XP-350B	Cái	4	
501	Máy in phun màu canon G2010	Cái	2	
502	Máy in Canon LBP 246DW	Cái	1	
503	Máy in màu HP 255DW	Cái	1	
504	Máy in trắng đen	Cái	23	
505	Máy khoan bàn	Cái	9	
506	Máy khoan búa BOSCH GBH 2 - 20 DRE	Cái	2	
507	Máy khoan cần K525 - K4	Cái	1	
508	Máy khoan đứng	Cái	2	
509	Máy khoan tự động DAF-25B	Cái	1	
510	Máy khoan và bắn vít động lực sử dụng bằng pin Dewalt DCD778D2	Cái	1	
511	Máy lạnh 2 cục, kiểu treo tường	Cái	56	
512	Máy lọc nước uống trực tiếp 02 vòi lạnh TT012A	Cái	3	
513	Máy lộn cổ	Cái	1	
514	Máy mài ACER SUPR818	Bộ	1	
515	Máy mài cầm tay	Cái	5	
516	Máy mài để bàn	Cái	7	
517	Máy may	Cái	44	
518	Máy may điện tử BROTHER-737	Cái	5	

STT	Tên Thiết bị, dụng cụ	ĐVT	Số lượng	Ghi Chú
519	Máy may siêu tốc SINGER	Cái	5	
520	Máy nén	Cái	1	
521	Máy nén (Compressor) 1,5 HP	Cái	1	
522	Máy nén khí chuyên dành cho đào tạo + Phụ kiện	Bộ	6	
523	Máy nén khí/ máy bơm	Cái	6	
524	Máy nén nửa kín 18.0000BTU/h	Bộ	2	
525	Máy nén piston 3P - 380V - 1HP - TQ	Cái	1	
526	Máy nén: 16cc / REV	Cái	1	
527	Máy nóng lạnh Legend LH - 2006	Cái	7	
528	Máy nước nóng lạnh Kangaroo	Cái	1	
529	Máy ổn áp 10 KVA	Cái	1	
530	Máy phát ô tô 12/24V	Cái	1	
531	Máy phay CNC V30	Máy	1	
532	Máy phay đứng/ngang	Cái	5	
533	Máy phun OxyJet 7in1 (kèm theo phụ kiện)	Bộ	1	
534	Máy quần dây tỷ số truyền 14	Máy	10	
535	Máy quay phim + Chân + Pin dự phòng	Bộ	11	
536	Máy quay phim hiệu Sony HDR - FX 1000	Cái	1	
537	Máy quay phim KTS Sony	Cái	3	
538	Máy quét ảnh HP G3110 (máy scan)	Cái	1	
539	Máy quét mã vạch	Cái	4	
540	Máy rửa chi tiết	Cái	1	
541	Máy sạc bình ắc quy Lioa BC5030 30A	Cái	1	
542	Máy sạc ga tự động	Cái	1	
543	Máy tắm nước nóng lạnh -SMC45 Ariston	Cái	1	
544	Máy tạo mí TDC 5 chức năng DL_OG013	Cái	1	

STT	Tên Thiết bị, dụng cụ	ĐVT	Số lượng	Ghi Chú
545	Máy tạo sóng sin	Cái	1	
546	Máy thổi bụi cầm tay	Cái	2	
547	Máy thu hồi và tái chế CFC 12 (347112-K)	Cái	1	
548	Máy thừa khuy JUKI	Máy	1	
549	Máy thừa khuy TAKING	Máy	2	
550	Máy tiện	Bộ	24	
551	Máy tiện CNC Model: FTC-10 và phụ kiện đi kèm	Bộ	1	
552	Máy tính tiền POS	Cái	1	
553	Máy trợ giảng	Bộ	5	
554	Máy uốn setting Kang di MSP: UT01	Cái	1	
555	Máy vắt lai	Cái	3	
556	Máy vắt sủ	Cái	14	
557	Máy vi tính để bàn	Bộ	418	
558	Máy vi tính xách tay	Cái	8	
559	Máy xạc bình và khởi động động cơ. Model 1300.	Cái	1	
560	Máy xay sinh tố	Cái	2	
561	Máy xay đá (bào đá)	Cái	5	
562	MegaOhm	Cái	7	
563	Mỏ đèn cắt	Cái	4	
564	Mỏ hàn điện 200-500W	Cây	5	
565	Mỏ hàn kỹ thuật số (INKTECH)	Cái	7	
566	Mô hình 02 Robot vận hành bằng khí nén phân loại và bốc xếp thành phẩm + Máy nén khí 1HP - Fetch	Bộ	1	
567	Mô hình AHU (Air Handling Unit)	Bộ	2	
568	Mô hình cầu chủ động dùng để tháo lắp Model: BM CTL	Cái	2	

STT	Tên Thiết bị, dụng cụ	ĐVT	Số lượng	Ghi Chú
569	Mô hình cầu chủ động NET-02	Cái	2	
570	Mô hình cầu sau + hệ thống treo	Bộ	1	
571	Mô hình cabin thực hành kỹ năng lắp đặt điện công nghiệp và dân dụng	Bộ	3	
572	Mô hình Ciller	Bộ	1	
573	Mô hình bàn thực hành đa năng	Bộ	3	
574	Mô hình bộ thực hành đào tạo biến tần	Bộ	3	
575	Mô hình đào tạo phun xăng điện tử, đánh lửa trực tiếp NET-01	Cái	1	
576	Mô hình đấu dây động cơ 3 pha	Bộ	1	
577	Mô hình dạy lái số nóng số nguội	Chiếc	1	
578	Mô hình đi dây điện dân dụng	Bộ	1	
579	Mô hình điều khiển động cơ Servo AC	Bộ	2	
580	Mô hình điều hòa ô tô của xe Hyundai EF Sonata	Bộ	1	
581	Mô hình điều khiển băng tải, đếm và phân loại sản phẩm	Bộ	1	
582	Mô hình động cơ dầu Toyota	Cái	3	
583	Mô hình động cơ Diesel 4 kỳ 4 xi lanh sử dụng bơm cao áp VE	Cái	2	
584	Mô hình động cơ ô tô	Cái	1	
585	Mô hình động cơ phun dầu điện tử Toyota Diesel VE-EDC 3C-TE	Cái	1	
586	Mô hình động cơ phun xăng đa điểm 5S - FE, 4 xy lanh với hệ thống đánh lửa trực tiếp	Bộ	1	
587	Mô hình động cơ xăng 4 kỳ 4 xi lanh sử dụng bộ chế hòa khí	Cái	1	
588	Mô hình động cơ xăng bộ chế hòa khí Toyota 3U	Cái	2	
589	Mô hình hệ số cơ khí 5 cấp NET-05	Bộ	2	
590	Mô hình hệ thống đá ống	Bộ	1	
591	Mô hình hệ thống điều hòa không khí dùng động cơ phun xăng dẫn động	Bộ	1	

STT	Tên Thiết bị, dụng cụ	ĐVT	Số lượng	Ghi Chú
592	Mô hình hệ thống điều khiển rôbốt công nghiệp (chung với Tủ sắt 506.03/74)	Bộ	1	
593	Mô hình hệ thống lái trợ lực bằng điện	Cái	1	
594	Mô hình hệ thống lái và cầu dẫn hướng tải 1,25 tấn Model: BM HTL125	Cái	1	
595	Mô hình hệ thống làm đá viên	Cái	1	
596	Mô hình hệ thống lạnh VRV III DL_MH019 (kèm theo 01 bộ máy vi tính)	Bộ	3	
597	Mô hình hệ thống phanh ABS NET-03	Bộ	1	
598	Mô hình hệ thống phanh hơi Model: BM PH	Cái	1	
599	Mô hình hệ thống tạo ẩm Độ ẩm 20 -25%	Cái	1	
600	Mô hình hệ thống thực tập sửa chữa board điều khiển máy lạnh DL-MH014	Bộ	5	
601	Mô hình hộp số cơ khí 5 cấp Model: BM HS5C	Cái	1	
602	Mô hình hộp số cơ khí dùng để tháo lắp Model: BM HSCK	Cái	2	
603	Mô hình hộp số tự động dùng để tháo lắp Model: BM HSTD	Cái	2	
604	Mô hình lắp đặt điện gia đình	Bộ	1	
605	Mô hình mạch điện hệ thống chiếu sáng tự động của xe Hyundai - new EF Sonata	Bộ	1	
606	Mô hình máy điều hòa không khí Inverter 220-240V Loại R32/R410A	Bộ	1	
607	Mô hình máy giặt lồng đứng DL_MH017 kích thước 600x450x600mm	Bộ	2	
608	Mô hình máy giặt lồng ngang DL_MH018 kích thước 600x450x600mm	Bộ	2	
609	Mô hình máy lạnh 2 cụm Inverter	Bộ	1	
610	Mô hình máy lạnh âm trần DL_MH011	Bộ	3	
611	Mô hình máy lạnh multi DL-MH012	Bộ	5	
612	Mô hình máy lạnh xe ô tô (máy nén ly hợp)	Bộ	2	
613	Mô hình máy nén trục vít	Bộ	1	

STT	Tên Thiết bị, dụng cụ	ĐVT	Số lượng	Ghi Chú
614	Mô hình máy phát bồ cắt 1 pha	Bộ	2	
615	Mô hình Modun hình dạng linh kiện điện tử	Bộ	1	
616	Mô hình phun xăng - đánh lửa Toyota 3S-FE	Cái	1	
617	Mô hình thang máy	Bộ	1	
618	Mô hình tháp giải nhiệt 24.000BTU/h	Bộ	1	
619	Mô hình Thực hành Điện-khí nén	Bộ	1	
620	Mô hình thực hành hệ truyền động động cơ DC	Bộ	1	
621	Mô hình thực hành sửa chữa bộ ly hợp BM LH	Cái	1	
622	Mô hình thực nghiệm đ/cơ 1 pha	Bộ	3	
623	Mô hình thực nghiệm đ/cơ 3 pha	Bộ	3	
624	Mô hình thực tập điện và cung cấp điện + xe để thiết bị điện và đồ nghề trang bị điện	Bộ	6	
625	Mô hình thực tập GSD-NS	Cái	1	
626	Mô hình thực tập hệ thống điện của hệ thống điện lạnh CN	Bộ	3	
627	Mô hình thực tập kỹ thuật cảm biến (01 bộ máy vi tính + dụng cụ)	Bộ	1	
628	Mô hình tổng thành hệ thống truyền ô tô NET-04	Cái	1	
629	Mô hình tổng thể điện ô tô của xe Deawoo Nubira	Bộ	1	
630	Mô hình tủ điện bù hệ số công suất	Bộ	2	
631	Mô hình tủ điện giám sát tòa nhà	Bộ	2	
632	Mô hình tủ điện tự động chuyển đổi nguồn điện	Bộ	2	
633	Mô hình tủ điều khiển máy công cụ	Bộ	1	
634	Mô hình tủ điều khiển thang máy	Bộ	1	
635	Mô hình tủ đông gián tiếp 1 cấp	Bộ	1	
636	Mô hình tủ lạnh gián tiếp (quạt gió, Tủ, máy nén)	Bộ	3	

STT	Tên Thiết bị, dụng cụ	ĐVT	Số lượng	Ghi Chú
637	Mô hình tủ lạnh inverter DL_MH015 kích thước 800x450x1500mm	Bộ	4	
638	Mô hình tủ lạnh trực tiếp (Tủ + máy nén)	Bộ	3	
639	Mô hình tủ sấy điều khiển được nhiệt độ	Cái	2	
640	Mô hình tủ trưng bày DL_MH016 kích thước 1000x450x1500mm	Bộ	2	
641	Mô hình ứng dụng PLC và khí nén vào băng chuyền sản phẩm (bộ máy nén khí)	Bộ	1	
642	Mô hình truyền động điện	Bộ	2	
643	Mô hình xe Fiat màu bạc biển số: 51G-02076	Chiếc	1	
644	Mô hình xe nâng	Cái	1	
645	Mỏ lết	Cái	15	
646	Mỏ lết răng cưa	Cái	8	
647	Móc treo inox cao 1m50	Cái	1	
648	Móc treo quần áo	Cái	10	
649	Móc treo sản phẩm bằng gỗ (loại lớn)	Cái	20	
650	Modul thermocoupe cho PLC S7 1200 6ES7231-5QD30-0XB0 Simatic S7-1200 Analog Input SM 1231 TC -Siemens	Cái	1	
651	Module CP343-1 Advanced giao diện Industrial Ethernet (Internet link S7 300)	Bộ	4	
652	Module thực tập môn điện tử công suất	Bộ	5	
653	Module thực tập môn kỹ thuật mạch điện tử	Bộ	5	
654	Module thực tập môn kỹ thuật vi điều khiển (1bộ = 12 modul)	Bộ	5	
655	Microphone Saramonic Ultra (2TX + 1RX)	Cái	2	
656	Nâng cấp phần mềm quản lý đào tạo theo tín chỉ	CT	1	
657	Nệm nhảy cao, có trụ, có xà	Bộ	2	
658	Nhiệt kế điện tử -30-90 độ C	Cái	3	
659	Nhíp đo ngoài 200mm Mitutoyo	Cái	1	

STT	Tên Thiết bị, dụng cụ	ĐVT	Số lượng	Ghi Chú
660	Nhíp đo trong 200mm Mitutoyo	Cái	1	
661	Nhíp xỏ chỉ	Cây	1	
662	Nhíp y khoa (Co, nhỏ)	Cây	10	
663	Nồi hơi NAOMOTO NB - 36C 220V	Cái	1	
664	Nón bảo hộ	Cái	40	
665	Ổ cứng HDD	Cái	5	
666	Ổ cứng đầu ghi hình	Cái	1	
667	Ổn áp BIC-10KVA	Cái	19	
668	Ổn áp LIOA 20KVA	Cái	1	
669	Ống dây rút tự động máy nén khí 12 mm x 20 mm	Bộ	1	
670	Ống kính rời: Lens Canon EF-S 18-200mm F3.5-5.6 IS	Cái	11	
671	Pallet nhựa	Cái	26	
672	PALME	Cây	6	
673	Panel điều khiển với CPU-313C-2DP	Bộ	8	
674	Panel thực tập điện cơ bản số 01 - 15 (gồm 5 bộ)	Bộ	5	
675	Panel thực tập kỹ thuật xung số 01 - 12 (gồm 5 bộ)	Bộ	5	
676	Panme (CX 0.01)	Cái	2	
677	Panme điện tử Mitutoyo	Cái	1	
678	Panme đo ngoài 0-25mm Mitutoyo	Cái	4	
679	Panme đo ngoài điện tử 25-50mm Mitutoyo	Cái	3	
680	Phần mềm dạy trực tuyến	CT	1	
681	Phần mềm lập trình Flowcode	CT	1	
682	Phần mềm mô phỏng trên môi trường Simulink - Matlab môn "Thí nghiệm máy điện" và "Thực tập máy điện"	CT	1	
683	Phần mềm MTS (8 hardlock) + 01 đĩa tiếng việt + 01 đĩa tiếng Anh	Cái	1	

STT	Tên Thiết bị, dụng cụ	ĐVT	Số lượng	Ghi Chú
684	Phần mềm quản lý đào tạo lái xe	CT	1	
685	Phần mềm Quản lý thông tin chung BSC EMIS Student	CT	1	
686	Phần mềm thi trắc nghiệm	CT	1	
687	Phần mềm thiết kế và mô phỏng khí nén FluidSIM 4 Pneumatic	CT	1	
688	PLC S7 1200 power Supply 220V, CPU 1211C, 8DI,6DO relay Siemens	Cái	1	
689	Processing station - Trạm xử lý quá trình gia công	Bộ	1	
690	Punching Station - Trạm gia công thủy lực + Ống thủy lực	Bộ	1	
691	Quạt trần	Cái	300	
692	Quạt đứng	Cái	13	
693	Quạt đứng Senko DCN18017	Cái	2	
694	Quạt thổi CN	Cái	5	
695	Quạt trần đảo	Cái	14	
696	Quạt treo tường	Cái	141	
697	Rack Server	Bộ	1	
698	Router cân bằng tải/Thiết bị phát wifi	Cái	1	
699	Rèm che phòng thử đồ	Cái	1	
700	Rổ vuông có quai (nhựa)	Cái	18	
701	Robot 901-0001-400	Bộ	2	
702	Robot station - Trạm Robot	Bộ	1	
703	Ruột chặn bông đôi	Cái	1	
704	Ruột chặn bông đơn	Cái	1	
705	Ruột gói	Cái	3	
706	Server Firewall	Bộ	1	
707	Server xử lý và biên tập ảnh Intel Xeon E3- 1245	Cái	1	

STT	Tên Thiết bị, dụng cụ	ĐVT	Số lượng	Ghi Chú
708	Servo motor	Cái	1	
709	Sewer IBM x 3400 Xeon Quad Core E5420 (2x2,5 GHZ/12M)	Bộ	1	
710	Sorting Station-Trạm phân loại sản phẩm	Bộ	1	
711	Spindle taper wipers CA - 40 (dùng để vệ sinh côn trục chính)	Cái	1	
712	Súng bắn Mart	Cái	5	
713	Súng bắn nhựa	Cây	7	
714	Súng bơm hơi áp lực có đồng hồ	Cái	1	
715	Súng cắt bỏ CKC	Khẩu	7	
716	Súng diệt tăng B40	Khẩu	1	
717	Súng diệt tăng B41	Khẩu	1	
718	Súng hơi 1/2" Model GW - 19D	Cái	1	
719	Súng phun sơn	Cái	3	
720	Súng tiểu liên AK	Khẩu	8	
721	Súng tiểu liên AK 47 bằng nhựa composite	Khẩu	10	
722	Tài liệu giảng dạy cơ bản về Robot Fundermental of Robotics	Bộ	1	
723	Tài liệu giảng dạy về Cơ - Điện tử.	Bộ	1	
724	Tài liệu kỹ thuật đào tạo huấn luyện vận hành, lập trình và xử lý sự cố các trạm thuộc hệ thống Cơ-Điện tử MPS 210	Bộ	1	
725	Tấm lót bảo vệ đệm đôi	Cái	1	
726	Tấm lót bảo vệ đệm đơn	Cái	1	
727	Tay vặn dao tiện vuông 12	Cái	10	
728	Testing Station-Trạm kiểm tra	Bộ	1	
729	Thang nhôm gia dụng 7 bước Kagami KT-SS207	Cái	1	
730	Thanh máp cầm tay	Cái	2	
731	Thẻ nhớ máy phay CNC 256MB	Cái	1	

STT	Tên Thiết bị, dụng cụ	ĐVT	Số lượng	Ghi Chú
732	Thìa ăn súp	Cái	20	
733	Thìa ăn tráng miệng	Cái	20	
734	Thìa trà/cà phê	Cái	20	
735	Thiết bị bảo dưỡng động cơ, thông rửa tẩy sạch hệ thống buồng đốt cho động cơ xăng và diesel	Cái	1	
736	Thiết bị cân bằng động bánh xe. Model HW-103	Cái	1	
737	Thiết bị cân bằng tải Draytek Vigor 300B	Cái	1	
738	Thiết bị chống cháy ngược	Cái	4	
739	Thiết bị chuyển mạch 4 Port	Cái	1	
740	Thiết bị chuyển mạch (Switch)	Cái	1	
741	Thiết bị định tuyến hiệu Ubiquiti mã ER-12P	Cái	1	
742	Thiết bị định tuyến Router Rujie RG-EG1510XS	Cái	1	
743	Thiết bị kiểm tra điều hòa ô tô, sạc gas hoàn toàn tự động	Cái	1	
744	Thiết bị lảng đĩa trực tiếp trên xe	Cái	1	
745	Thiết bị lưu trữ dữ liệu tập trung qua mạng (NAS)	Bộ	2	
746	Thiết bị mạng - Switch 24 Port	Cái	31	
747	Thiết bị mạng - Switch 48 Port	Cái	3	
748	Thiết bị mạng - Switch 8 Port	Cái	9	
749	Thiết bị mạng - Switch 16 Port	Cái	14	
750	Thiết bị mạng HUB - SWITCH/SWITCH CORE	Cái	3	
751	Thiết bị mạng (Switch RUIJIE/Switch nhánh)	Cái	4	
752	Thiết bị mô phỏng lái xe (Cabin học lái ô tô)	Cái	1	
753	Thiết bị quản lý wifi CCR1009 - 7G - 1C - 1S+	Cái	1	
754	Thiết bị router chịu tải DrayTek Vigor 2960	Cái	5	



STT	Tên Thiết bị, dụng cụ	ĐVT	Số lượng	Ghi Chú
755	Thiết bị thay vỏ xe	Cái	1	
756	Thiết bị thí nghiệm thực hành công nghệ khí nén	Bộ	1	
757	Thiết bị thông rửa kim phun động cơ xăng bằng sóng siêu âm	Cái	1	
758	Thiết bị thu hồi gas + bình chứa DL_DC07	Cái	2	
759	Thiết bị thu phát sóng không dây/Wifi	Cái	30	
760	Thiết bị thực tập kỹ thuật cảm biến (1bộ= 12 modun)	Cái	1	
761	Thổ đường	Cái	4	
762	Thổ sữa	Cái	4	
763	Thớt nhựa làm rập (20 x 15)cm	Cái	5	
764	Thớt quây bar	Cái	5	
765	Thực đơn	Cái	4	
766	Thùng bơm mỡ bò bằng khí nén	Cái	1	
767	Thùng đựng đồ nghề	Cái	1	
768	Thước cặp	Cây	8	
769	Thước cặp điện tử	Cái	6	
770	Thước cặp du xích 0-12" (300mm)/0,02mm	Cái	3	
771	Thước cặp vạn năng (CX 0.02)	Cái	3	
772	Thước chuyên dùng cho vẽ GRAFCET. Phù hợp với tiêu chuẩn DIN/ISO 60848	Cái	1	
773	Thước cong ngành may	Bộ	3	
774	Thước dây	Cuộn	14	
775	Thước dây cuộn	Cuộn	2	
776	Thước đo cao điện tử	Cái	1	
777	Thước đo góc	Cây	7	
778	Thước đo lỗ	Cái	3	
779	Thước đo sâu điện tử	Cái	2	

STT	Tên Thiết bị, dụng cụ	ĐVT	Số lượng	Ghi Chú
780	Thước eke	Bộ	8	
781	Thước kẻ Inox 1000mm	Cái	2	
782	Thước lá	Cái	14	
783	Thước lái	Cái	1	
784	Thước mica có inch bản lớn 50cm	Cây	7	
785	Thước thủy (dài 300mm)	Cây	3	
786	Thước vẽ các ký hiệu kỹ thuật dùng cho kỹ thuật điều khiển	Cái	4	
787	Thuyền suốt	Bộ	6	
788	Tivi Samsung 49 inch + Remote	Cái	2	
789	Tivi Samsung 55 inch UA55K5300	Bộ	14	
790	ToolLoock Device BT40 (dùng để tháo lắp dao cắt)	Cái	1	
791	Trạm tay gấp - Điều khiển bằng xy lanh tuyến tính khí nén	Bộ	1	
792	Treo rập gắn tường	Cái	2	
793	Trụ cầu lông thi đấu -BA 520	Bộ	2	
794	Trục phay ngang VHA - NT 30	Cái	1	
795	Trung tâm gia công phay CNC và phụ kiện đi kèm	Bộ	1	
796	Tủ áo giáo viên, 2 ngăn, 4 cánh (800x500x1800)mm	Cái	2	
797	Tủ bếp đứng (800x450x1800)mm	Cái	2	
798	Tủ bếp gồm 4 cánh mở	Cái	2	
799	Tủ chứa thiết bị gắn tường 6U	Cái	5	
800	Tủ di động Cabinet 4 ngăn	Cái	1	
801	Tủ điện (500x600x22)mm	Cái	22	
802	Tủ điều khiển	Cái	9	
803	Tủ đông SANAKY VH-1599HYKD	Cái	1	

STT	Tên Thiết bị, dụng cụ	ĐVT	Số lượng	Ghi Chú
804	Tủ dụng cụ đồ nghề 7 tầng ngăn kéo	Cái	2	
805	Tủ đựng ĐHKK cảm ứng	Bộ	2	
806	Tủ đựng đồ cá nhân (KT 1200x400x1800mm, 18 ngăn có khóa, hiệu Thành Phát)	Cái	2	
807	Tủ đựng dụng cụ chuyên dùng	Cái	14	
808	Tủ đựng dụng cụ loại xách tay 3 ngăn và 111 món	Bộ	2	
809	Tủ đựng thiết bị kiểu ngăn kéo, có thể di chuyển	Bộ	10	
810	Tủ gỗ - thời trang	Cái	1	
811	Tủ hấp khăn nóng - RTD-23A	Cái	1	
812	Tủ hồ sơ (1,2x1,8)m	Cái	11	
813	Tủ lạnh	Cái	7	
814	Tủ locker 30 ngăn (1830 x W1500 x D457)mm	Cái	2	
815	Tủ nhôm thuốc (Tủ thuốc Y tế)	Cái	17	
816	Tủ quần áo	Cái	1	
817	Tủ Rack 36U - D1000 - Quạt tủ rack)	Cái	5	
818	Tủ sắt 05 ngăn	Cái	8	
819	Tủ sắt 24 ngăn (1830x1200x450) mm	Cái	2	
820	Tủ sắt 6 ngăn(0.9x2m)	Cái	1	
821	Tủ sắt âm tường chứa MCB - EMC6	Cái	4	
822	Tủ sắt đứng	Cái	4	
823	Tủ sắt đựng bán TP ngành may	Cái	4	
824	Tủ sắt đựng dụng cụ	Cái	1	
825	Tủ sắt đựng NPL 2 cánh mở CAT09K3T	Cái	5	
826	Tủ sắt đựng tài liệu 12 ngăn	Cái	5	
827	Tủ sắt đựng tài liệu CAT 09K3T	Cái	42	

STT	Tên Thiết bị, dụng cụ	ĐVT	Số lượng	Ghi Chú
828	Tủ sấy máy ảnh AP-155EX PBH2117, P XK1765 (tủ chống ẩm)	Cái	1	
829	Tủ trưng bày mỹ phẩm MSP: HC 05 (1,5x 0,4 x2) m	Cái	2	
830	Tuavit đẹp Goodman	Cây	35	
831	Tuavit paker goodman	Cây	30	
832	Tượng mẫu (manocanh)	Cái	5	
833	Tuốt nơ vít đóng	Cái	2	
834	UPS 1000VA/600W	Cái	14	
835	Vá mức súp	Cái	40	
836	Van điện từ (ĐK 6mm -220V)	Cái	2	
837	Vít bake	Cái	41	
838	Vít đẹp	Cái	28	
839	Vít mở máy	Cái	7	
840	Vỏ chần bông đôi	Cái	2	
841	Vỏ chần bông đơn	Cái	2	
842	Vỏ gối	Cái	6	
843	Vỏ máy nước nóng lạnh	Cái	1	
844	Vớ thể thao	Đôi	12	
845	VOM K1009	Cái	5	
846	Vòng làm phòng thử đồ	Cái	1	
847	Vợt bóng bàn	Cây	30	
848	Vợt cầu lông	Cây	10	
849	Vợt tennis + Dây	Cây	6	
850	Webcam Logitech B525	Cái	6	
851	Webcam tích hợp micro Rapoo C280 2K 1440p	Cái	1	
852	Xe đẩy + tấm nhôm có rãnh định hình	Cái	10	

STT	Tên Thiết bị, dụng cụ	ĐVT	Số lượng	Ghi Chú
853	Xe đẩy 1,6m	Cái	2	
854	Xe đẩy 2 tầng	Cái	2	
855	Xe đẩy đồ (3 tầng)	Cái	4	
856	Xe gắn máy SYM Elegants 100cc	Chiếc	2	
857	Xe nâng tay	Cái	1	
858	Xe ô tô 5 chỗ	Chiếc	16	
859	Xe ô tô 8 chỗ ngồi	Chiếc	1	
860	Xe ô tô tải JAC HFC 1030K4 2,4 tấn	Chiếc	1	
861	Xẻng lật	Cái	4	
862	Xô ướp rượu	Cái	1	
863	Z ZERO Setter SM -100(dùng để xác định điểm "O" trục Z)	Cái	1	

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 10 năm 2026

Người lập biểu



HIỆU TRƯỞNG

Huỳnh Tấn Mẫn

(Handwritten signature)
Huỳnh Tấn Kiệt